TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐIỆN BIÊN ĐÔNG** **TỈNH ĐIỆN BIÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 56/2017/HSST
Ngày 25/9/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐIỆN BIÊN ĐÔNG
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Hồng Quang.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Trần Đức Trọng.

2. Bà Nguyễn Thu Hiền.

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Nguyễn Thị Bảy - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên Đông tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Cảnh Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 9 năm 2017, tại Nhà khách ủy ban nhân dân huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên, tiến hành xét xử vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 58/2017/HSST ngày 08/9/2017 đối với bị cáo:

Lò Văn X (tên gọi khác: Không) - Sinh năm: 1973.

Nơi sinh: Xã N, huyện Đ, tỉnh ĐB.

Nơi ĐKHKTT và chỗ ở hiện nay: Tổ 5, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh ĐB.

Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hóa: 5/12.

Con ông: Lò Văn T (đã chết) và bà: Quàng Thị T; Sinh năm: 1953.

Vợ: Lò Thị D; Có 03 con, con lớn nhất sinh năm 1992, con nhỏ nhất sinh năm 1997.

Tiền án: Không; Tiền sự: Không.

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 05/6/2017 đến ngày 16/6/2017 được tại ngoại. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người làm chứng: Anh Lường Văn P; sinh ngày: 15/10/1991.

Cư trú tại: Tổ 2, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh ĐB. Vắng mặt có lý do.

Người liên quan: Chị Lò Thị N (tên gọi khác: không) - Sinh năm: 1997.

Cư trú tại: Tổ 5, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh ĐB. Vắng mặt có lý do.

NHẬN THẤY:

Bị cáo Lò Văn X bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên Đông truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 16 giờ 00 phút, ngày 05 tháng 6 năm 2017, Lò Văn X đi xe máy lên chợ trung tâm huyện Điện Biên Đông thì gặp Lường Văn P. X nhờ P chở mình đến xã Pu Nhi. P đồng ý rồi chở X quay lại nhà X, P đứng ở ngoài đường chờ còn X đi vào nhà lấy tiền. Sau đó, P chở X đi xã Pu Nhi, khi đi đến bản Pu Nhi, xã Pu Nhi thì X bảo P dừng xe đứng đợi ở đường còn X một mình đi bộ đến lán nương cách đó khoảng 15 mét. Đến đây, X gặp, trao đổi và mua được của một người đàn ông dân tộc Mông (không biết tên, địa chỉ) 01 gói hêrôin với giá 3.000.000đ. Tiếp đó, X bẻ một ít hêrôin sử dụng tại chỗ và mang một ít ra cho P sử dụng. Sau khi sử dụng xong, X cầm gói hêrôin đã bọc giấy bạc trên tay trái, ngồi phía sau xe máy do Lường Văn P điều khiển quay về nhà. Khi đi đến khu vực Huổi Cốp, bản Lọng Chông, xã Na Son thì bị tổ công tác Công an xã Na Son bắt quả tang.

Tại biên bản mở niêm phong xác định trọng lượng hồi 09 giờ 00 phút, ngày 06/6/2017, gói Hêrôin thu giữ của Lò Văn X có trọng lượng là 4,84 gam. Trích 0,34 gam gửi giám định. Tại bản kết luận giám định số: 540/GĐ-PC54 ngày 05/7/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận 0,34 gam chất bột màu trắng đục thu của Lò Văn X gửi giám định là Hêrôin. Không hoàn lại mẫu vật.

Tại Cáo trạng số: 44/QĐ-VKS-HS ngày 07 tháng 9 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên truy tố Lò Văn X về tội: *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo Khoản 1 Điều 194 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên Đông vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Lò Văn X cả về tội danh và điều luật áp dụng. Đồng thời, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 194; Điểm p Khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự năm 1999; Nghị quyết số: 41/2017/QH13 ngày 20/6/2017 của Quốc hội về thi hành một số điều luật hình sự số 100/2015/QH13 sửa đổi bổ sung một số điều luật số 12/2017/QH14 áp dụng các quy tắc có lợi cho người phạm tội. Xử phạt bị cáo Lò Văn X từ 04 (bốn) năm đến 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tù.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 41 của Bộ luật Hình sự và điểm a khoản 2 Điều 76 của Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy toàn bộ vật chứng còn lại sau giám định là 4,5 gam Hêrôin.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Miễn án phí HSST theo quy định của pháp luật cho bị cáo.

Tại phiên tòa, Bị cáo không tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát chỉ xin giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo;

XÉT THẤY:

Xét về hành vi phạm tội: Tại phiên tòa bị cáo Lò Văn X đã khai nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng đã truy tố, bị cáo khai nhận vào ngày 05/6/2017, bị cáo đã nhờ Lường Văn P chở lên khu vực bản Pu Nhi, xã Pu Nhi tìm mua được 01 gói Hêrôin với giá 3.000.000đ của một người đàn ông dân tộc Mông (không biết tên, địa chỉ), mục đích mua về sử dụng. Trên đường về nhà thì bị tổ công tác Công an xã Na Son, huyện Điện Biên Đông bắt quả tang. Căn cứ vào lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án cũng như Biên bản bắt người phạm tội quả tang vào hồi 21 giờ 30 phút ngày 05/6/2017; vật chứng thu được là gói chất bột trắng có trọng lượng 4,84 gam qua giám định xác định là Hêrôin, cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. HĐXX kết luận bị cáo đã phạm vào tội: *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* được quy định tại khoản 1 Điều 194 của Bộ luật Hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009)

Tại Khoản 1 Điều 194 của Bộ luật hình sự năm 1999 (sửa đổi bổ sung năm 2009) quy định: *"Người nào tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt chất ma túy thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm"*. Tuy nhiên, HĐXX cũng xét thấy, căn cứ vào Nghị quyết: 41/2017/QH13 ngày 20/6/2017 của Quốc hội về thi hành một số điều luật hình sự số 100/2015/QH13 sửa đổi bổ sung một số điều luật số 12/2017/QH14 áp dụng các quy tắc có lợi cho người phạm tội thì bị cáo Lò Văn X phạm tội: *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* với trọng lượng 4,84 gam thuộc điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 có quy định khung hình phạt từ 01 năm đến 05 năm. Cho nên HĐXX sẽ xem xét để áp dụng cho bị cáo.

Xét về tính chất, mức độ phạm tội: Tuy chỉ mang tính chất giản đơn nhưng rất nguy hiểm cho xã hội và thuộc trường hợp nghiêm trọng. Bị cáo luôn nhận thức được tác hại của chất ma túy không những hủy hoại sức khỏe của con người mà còn là nguyên nhân trực tiếp làm gia tăng các loại tội phạm khác. Song, bị cáo vẫn bất chấp tất cả, coi thường kỷ cương phép nước, miễn sao có lợi cho cá nhân bị cáo.

Xét về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo Lò Văn X thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự năm 1999 (đã được sửa đổi bổ sung năm 2009).

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo Điều 48 của Bộ luật hình sự.

Xét về nhân thân: Bị cáo là người có nhân thân không tốt khi mà bản thân đã nghiện chất ma túy từ năm 1991. Đã từng bị đưa đi cơ sở giáo dục bắt buộc. Đáng lẽ sau khi được giáo dục, cải tạo bị cáo phải thay đổi trở thành một người chồng, một người cha tu chí làm ăn, lao động sản xuất hỗ trợ vợ con. Song, vì cám dỗ của ma túy bị cáo ngày càng lún sâu vào con đường nghiện đến ngày hôm nay, đứng trước vành móng ngựa chịu sự trừng phạt của pháp luật bị cáo có ân hận thì cũng đã muộn.

Từ những phân tích trên, HĐXX xét thấy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục, đồng thời để cai nghiện cho bị cáo mong rằng, sau này bị cáo sẽ trở thành công dân sống có ích cho gia đình và xã hội.

Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 194 BLHS, Lò Văn X có thể bị phạt tiền từ 5 triệu đến 500 triệu đồng, tuy nhiên xét thấy thu nhập gia đình phụ thuộc vào nông nghiệp, bị cáo lại đối tượng nghiện chất ma túy, nên khó có khả năng thi hành. Do vậy, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp.

Về vật chứng vụ án gồm: 4,84 gam Hêrôin đã giám định hết 0,34 gam, còn lại 4,5 gam là chất thuộc Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy toàn bộ theo quy định của pháp luật.

Đối với người đàn ông dân tộc Mông, Lò Văn X khai là người đã bán Hêrôin cho bị cáo. Quá trình điều tra chưa làm rõ được nên chưa đề cập xử lý trong vụ án này. Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với Lường Văn P là người chở X đi mua ma túy Tòa án đã triệu tập P với tư cách là người làm chứng tuy nhiên tại phiên tòa hôm nay P vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt với lý do hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Điện Biên Đông. P cung cấp cho Tòa án 01 bản cam kết thể hiện lời khai của P tại cơ quan Điều tra trước đó hoàn toàn là đúng sự thật. Hiện không thay đổi hay bổ sung gì thêm về lời khai và khẳng định vì X là cậu ruột nên đi khi được nhờ P đã chở X đi, P hoàn toàn không biết hành vi mua và tàng

trữ Hêrôin của X. Quá trình điều tra xác định P không liên quan đến hành vi phạm tội của X nên Hội đồng xét xử không đề cập xử lý trong vụ án này.

Đối với chị Lò Thị N là người cho bị cáo mượn xe đi mua ma túy Toà án đã triệu tập chị với tư cách là người liên quan tuy nhiên tại phiên tòa hôm nay chị N vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt vì lý do cá nhân. Đồng thời, chị N cũng cung cấp cho Tòa án 01 bản cam kết thể hiện lời khai của chị tại cơ quan điều tra là hoàn toàn đúng sự thật, hiện không bổ sung thêm ý kiến gì. Chị N không biết việc X mượn xe đi mua ma túy. Quá trình điều tra xác định chị N không liên quan đến hành vi tàng trữ ma túy của bị cáo Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết trong vụ án này.

Đối với chiếc xe máy màu đen - trắng nhãn hiệu YAMAHA Taurus, biển kiểm soát 27B1-302.60. Quá trình điều tra xác định đây là chiếc xe thuộc sở hữu của chị Lò Thị N và chị N không biết mục đích mượn xe của bị cáo là đi mua ma túy. Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe cho chị Lò Thị N. Hội đồng xét xử xét thấy có căn cứ cần được chấp nhận.

Đối với 01 chiếc điện thoại bàn phím màu xám, nhãn hiệu Mobistar B23. Qua quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã khẳng định không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo. Viện kiểm sát đã có quyết định trả lại cho bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy có căn cứ cần được chấp nhận.

Về án phí: Xét thấy theo giấy chứng nhận hộ nghèo số: 03/GCN-UBND thị trấn Điện Biên Đông ngày 01/01/2017 chứng nhận gia đình của Lò Văn X thuộc hộ nghèo năm 2017 cho nên cần áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, Hội đồng xét xử xem xét miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Lò Văn X (tên gọi khác: Không) phạm tội: *"Tàng trữ trái phép chất ma túy".*

Áp dụng khoản 1 Điều 194; Điều 33; Điểm p Khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung 2009); Điểm h Khoản 2 Điều 2 của Nghị quyết số: 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội: Xử phạt bị cáo Lò Văn X 04 (bốn) năm tù. Bị cáo được khấu trừ 11 (mười một) ngày tạm giữ, tạm giam. Bị cáo còn phải thi hành án 03 (ba) năm 11 (mười một) tháng 19 (mười chín) ngày. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt để chấp hành án.

2. Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điểm c Khoản 1 Điều 41 của Bộ luật hình sự; Điểm a Khoản 2 Điều 76 của Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu và tiêu hủy 4,5 gam Hêrôin còn lại sau giám định.

Vật chứng trên đã được niêm phong và bàn giao sang Chi cục Thi hành án dân sự huyện Điện Biên Đông theo biên bản giao nhận vật chứng vào hồi 15 giờ 00 phút ngày 06/9/2017 giữa cơ quan Công an huyện Điện Biên Đông và Chi cục thi hành án dân sự huyện Điện Biên Đông.

3. Về án phí: Áp dụng Điểm đ Khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội. Miễn án phí Hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lò Văn X.

Án xử công khai sơ thẩm, kết thúc cùng ngày. Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 25/9/2017)./.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Điện Biên Đông;
- Nhà tạm giữ C.A huyện ĐBĐ;
- THADS huyện Điện Biên Đông;
- Phòng NVHS CA Điện Biên Đông;
- Phòng KTNV-THA TA tỉnh Điện Biên;
- Cơ quan THAHS C.A tỉnh;
- Sở Tư Pháp tỉnh Điện Biên;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ THA.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Lê Hồng Quang